

Số: 24/2024/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 28 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh sau đây:

1. Chỉ thị số 13/2007/CT-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thi hành Luật Cư trú.

2. Quyết định số 384/2004/QĐ.UB ngày 03 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp thực hiện Nghị định số 19/2003/NĐ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ.

3. Quyết định số 01/2007/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định quản lý phạm vi hành lang an toàn giao thông đường bộ trên địa bàn toàn tỉnh.

4. Quyết định số 10/2007/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà văn hóa xã trên địa bàn tỉnh.

5. Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý, sử dụng phương tiện đi lại trong cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước thuộc tỉnh Vĩnh Long.

6. Quyết định số 26/2008/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

7. Quyết định số 02/2010/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành mức thu một phần viện phí ở các cơ sở khám, chữa bệnh công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

8. Quyết định số 33/2010/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 15/2008/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2008 về tiêu chuẩn, định mức và chế độ quản lý sử dụng phương tiện đi lại trong các cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, công ty nhà nước thuộc tỉnh Vĩnh Long.

9. Quyết định số 02/2012/QĐ-UBND ngày 07 tháng 02 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng công trình giao thông nông thôn theo Nghị quyết TW7 và xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

10. Quyết định số 15/2012/QĐ-UBND ngày 16 tháng 10 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp đầu tư công trình giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

11. Quyết định số 01/2013/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chế độ đóng góp, chế độ hỗ trợ, chế độ miễn, giảm đối với người sau cai nghiện ma túy áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.

12. Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế tuyển dụng công chức cấp tỉnh, huyện thuộc tỉnh Vĩnh Long.

13. Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng đối với các đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp tại cơ sở bảo trợ xã hội công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

14. Quyết định số 05/2015/QĐ-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy định việc lập, giao kế hoạch thu, chi, thanh toán và quyết toán Quỹ bảo trì đường bộ tỉnh Vĩnh Long.

15. Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi cho các Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020.

16. Quyết định số 22/2015/QĐ-UBND ngày 12 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức thu, quản lý và sử dụng khoản thu cấp biển hiệu, phù hiệu xe ô tô trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

17. Quyết định số 28/2015/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long giai đoạn 2015 - 2020.

18. Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2016 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

19. Quyết định số 18/2016/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh đính chính Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

20. Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

21. Quyết định số 26/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi khoản 1, 2 Điều 6 của quy định kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất, trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

22. Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về đối tượng, điều kiện và tiêu chí lựa chọn đối tượng mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội tại các dự án đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

23. Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 30 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

24. Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về số lượng, mức hỗ trợ cán bộ xã, phường, thị

trần theo dõi, quản lý đối tượng cai nghiện ma túy tại gia đình và cai nghiện ma túy tại cộng đồng.

25. Quyết định số 20/2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ khoản 2 Điều 1 Quyết định số 09/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long quy định nội dung và mức chi cho các Trung tâm học tập cộng đồng thực hiện Đề án xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012 - 2020.

26. Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công có sử dụng ngân sách Nhà nước của Cảng vụ đường thủy nội địa.

27. Quyết định số 20/2021/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ người lao động không có giao kết hợp đồng lao động theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

28. Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 06 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định việc hỗ trợ đối với hộ gia đình sản xuất nông nghiệp và những người bán quà vật, buôn chuyến, kinh doanh lưu động, làm dịch vụ có thu nhập thấp không phải đăng ký hộ kinh doanh theo Quyết định số 33/2021/QĐ-TTg ngày 06 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 7 năm 2024.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố các Quyết định nêu tại Điều 1 hết hiệu lực theo quy định.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Vĩnh Long;
- Ban TCD-NC;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, 76.TCDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**